

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2023/HSST

Ngày: 23/08/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông: Nguyễn Công Đại - Nghề nghiệp: Giáo viên - Đơn vị công tác: Phòng giáo dục, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Bà: Lý Thị The.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lâm Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:** Ông Võ Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 08 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2023/HSST, ngày 03 tháng 08 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2023/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 08 năm 2023, đối với bị cáo.

- **Vàng A L** - Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nam - Sinh ngày 28 tháng 09 năm 2004; nơi sinh: Huyện M, tỉnh La; nơi cư trú: Bản T, xã T, huyện M T, tỉnh Lai Châu; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; con ông Vàng A S (đã chết) và con bà Giàng Thị S (đã chết); vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/09/2022 tại xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu cho đến nay - Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Vàng A L:** Ông Vũ Đức Tùng - Luật sư, ký hợp đồng trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu - Có mặt.

- **Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Vàng A L:** Anh Vàng A S, sinh năm 1995 - Trú Tại: Bản Tà Tổng, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Có mặt.

- **Người bị hại:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1988 - Trú Tại: Bản Tà Tổng, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Có đơn xin xét xử mặt.

+. Anh: Sùng A Nh, sinh năm 1989 - Trú Tại: Bản Tà Tổng, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Có đơn xin xét xử mặt.

+. Anh: Nguyễn Văn L, sinh năm 1988 - Trú Tại: Bản Tà Tổng, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Có đơn xin xét xử mặt.

- *Người phiên dịch tiếng dân tộc H'Mông cho bị cáo Vàng A L*: Anh Giàng A N, sinh năm 2004 - Địa chỉ: Khu phố 08, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoảng thời gian từ ngày 03/07/2022 đến ngày 18/07/2022 tại bản Tà, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu. Vàng A L đã ba lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 03 giờ sáng ngày 03/07/2022, Vàng A L đi bộ đến cửa hàng tạp hóa của anh Nguyễn Văn L, quan sát sung quang thấy cửa hàng đóng cửa, L đi ra phía sau thấy có khoảng trống giữa vách thưng và mái nhà, L dùng một tấm ván ở gần đó dựng lên rồi trèo vào bên trong, quan sát, L thấy trên giá để hàng có một chiếc xô nhựa màu xanh bên trong đựng số tiền 10.000.000 đồng và một hộp nhựa đựng thẻ cào điện thoại loại Vinaphone và Viettel có tổng trị giá 10.000.000 đồng rồi L lấy trộm chiếc xô này rồi sau đó đi đến chiếc tủ kính trưng bày điện thoại tiếp tục lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A02 màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 9A màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y12S màu đỏ, sau đó đi theo lối cũ trèo ra ngoài đi về đến nhà của L, rồi lấy toàn bộ số tiền và thẻ điện thoại cất giấu vào trong một chiếc túi vải màu đen đeo trên người, còn 03 chiếc điện thoại cất giấu trong phòng ngủ, chiếc xô nhựa màu xanh L đem cất giấu vào bụi cây gần nhà, còn hộp nhựa đựng thẻ cào điện thoại đem ném đi (*không nhớ rõ vị trí*).

- Khoảng 03 đến 04 ngày sau, L đem số thẻ cào điện thoại đi đến bản Ng, xã T bán cho một người phụ nữ lạ mặt được số tiền 2.000.000 đồng và tại bản Giàng ly Cha, xã Tà Tổng bán cho một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt; 01 thẻ điện thoại Vinaphone mệnh giá 100.000 đồng với giá 80.000 đồng và bán một số thẻ điện thoại cho một nam thanh niên lạ mặt được số tiền 1.000.000 đồng. Số thẻ điện thoại chưa bán hết có tổng mệnh giá là 2.210.000 đồng (gồm: 61 thẻ cào Viettel mệnh giá 20.000 đồng; 06 thẻ cào Vinaphone mệnh giá 100.000 đồng; 01 thẻ cào Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng; 17 thẻ cào Vinaphone mệnh giá 20.000 đồng) và số tiền có được từ việc bán thẻ, L để trong túi đeo trên người.

- Còn 03 điện thoại di động, vào ngày 17/07/2022 L đã mang đến bản Nậm Dính, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, bán cho một người đàn ông lạ mặt với giá 6.000.000 đồng (2.000.000 đồng/ 01 chiếc), rồi tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Khoảng 03 giờ sáng ngày 14/07/2022, Giàng A L đi bộ đến cửa hàng tạp hóa của anh Nguyễn Văn H, ở bản Tà Tổng, thấy cửa hàng đóng cửa, bên trong không có điện sáng, Lâu nhất một que gỗ mỏng rồi lách đẩy chốt cửa, rồi đi vào bên trong nhà trộm cắp 01 chiếc loa kéo Karaoke Bluetooth để ở quầy hàng và số tiền 7.500.000 đồng trong chiếc hòm sắt không khóa để ở cuối

giường ngủ trên tầng hai của nhà quán anh H. Sau đó Lâu đem chiếc loa kéo giấu vào bụi cây gần cột phát sóng Viettel trong bản Tà Tổng, còn số tiền thì cất giấu vào trong túi vải đeo trên người. Đến sáng cùng ngày, L đi lấy chiếc loa về nhà để nghe nhạc, khi vừa lấy được chiếc loa thì gặp một người đàn ông lạ mặt giới thiệu tên Giàng A S (L nói chiếc loa là của mình) nên S đã mua lại với giá 3.000.000 đồng, L cầm tiền rồi để vào trong chiếc túi vải đeo trên người để tiêu sài cá nhân.

Lần thứ ba: Khoảng 01 giờ sáng ngày 18/07/2022, Vàng A Lâu đi qua nhà ông Sùng A Nh, ở tại bản Tà Tổng, L nhìn thấy chiếc xe mô tô Honda Wave RSX màu đỏ, biển kiểm soát 25B1 - 911.18 đang dựng ở sân. L quan sát thấy gia đình ông Nh đã đi ngủ hết, L đi vào dắt bộ chiếc xe đến quán sửa chữa xe máy của ông Sùng A S để thay ổ khóa, lúc này gia đình ông S đã đi ngủ hết nên L đã tháo biển kiểm soát và 02 chiếc gương chiếu hậu, sau đó dùng tay cạy cốp xe, L lấy bên trong cốp xe có 01 giấy đăng ký xe và số tiền 300.000 đồng giấu vào trong túi vải đeo trên người, rồi bỏ 02 chiếc gương và biển số xe vào trong cốp, để lại chiếc xe ở gần quán ông S rồi đi bộ về nhà.

- Đến sáng ngày 18/07/2022, L đem chiếc xe mô tô xuống một quán sửa xe tại trung tâm xã Nậm Khao, huyện Mường Tè và thay ổ khóa hết 400.000 đồng rồi sử dụng xe làm phương tiện đi lại, sau đó L giấu chiếc xe mô tô tại cột phát sóng Viettel. Đến khoảng 19 giờ ngày 20/07/2022, L đi ra chỗ cất giấu xe để lấy xe đi chơi thì bị ông Sùng A Nh phát hiện và báo cho Công an xã Tà Tổng để làm rõ sự việc. Tại cơ quan Công an, Vàng A L đã thừa nhận và khai rõ toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá số: 24/KL-HĐĐGTS ngày 06/08/2022 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mường Tè kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A02 màu xanh, không gắn thẻ sim, bị hại mua mới vào ngày 30/11/2021 với giá 3.300.000 đồng và bị mất trộm ngày 03/07/2022 trị giá còn lại là 2.590.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 9A màu đen, không gắn thẻ sim, bị hại mua mới vào ngày 30/11/2021 với giá 2.800.000 đồng và bị mất trộm ngày 03/07/2022 trị giá còn lại là 2.390.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y12S màu đỏ, không gắn thẻ sim, bị hại mua mới vào ngày 30/11/2021 với giá 3.350.000 đồng và bị mất trộm ngày 03/07/2022 trị giá còn lại là 2.490.000 đồng.

Tổng trị giá 03 chiếc điện thoại là 7.470.000 đồng (*bảy triệu bốn trăm bảy mươi ngàn đồng*).

- 01 chiếc loa kéo Karaoke Bluetooth nhãn hiệu BHZ, màu nâu giả gỗ, được bị hại mua mới vào tháng 05 năm 2022 với giá 1.000.000 đồng và bị mất trộm ngày 14/07/2022 trị giá còn lại là 1.000.000 đồng.

- 01 chiếc xe mô tô Honda Wave RSX màu đỏ - đen, biển kiểm soát 25B1 - 911.18, số khung: RLHJA385XNY113594, số máy JA52E0382948, bị hại mua mới vào ngày 06/05/2022 với giá 24.300.000 đồng và bị mất trộm ngày 18/07/2022 trị giá còn lại của chiếc xe là 17.000.000 đồng.

Tổng trị giá ba lần trộm cắp tài sản của Vàng A L là (lần một 10.000.000 đồng tiền mặt, 10.000.000 đồng thẻ cào, 03 chiếc điện thoại là 7.470.000 đồng + lần hai 01 chiếc loa kéo Karaoke Bluetooth nhãn hiệu BHZ là 1.000.000 đồng + lần ba 300.000 đồng trong cốp) 01 chiếc xe mô tô Honda Wave RSX là 17.000.000 đồng = 53.270.000 đồng (năm mươi ba triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng).

Tại bản kết luận giám định số 709/KL-KTHS, ngày 18/08/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 10.989.000 tiền Việt nam gửi đến giám định là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 79/CT-VKS-MT, ngày 02 tháng 08 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố: Vàng A L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay vì đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử.

- Về trách nhiệm hình sự: Đối với Vàng A L về tội danh tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt chính: Áp dụng Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng A L từ: 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, những người bị hại là:

+ Ông Nguyễn Văn L yêu cầu Vàng A L bồi thường tổng số tiền thẻ cào Vinaphone và Viettel là 10.000.000 đồng và số tiền mặt 17.470.000 đồng (gồm tiền mặt và trị giá 03 chiếc điện thoại di động).

+ Ông Nguyễn Văn Hải yêu cầu Vàng A L bồi thường tổng số tiền 8.500.000 đồng (gồm tiền mặt bị mất trộm và trị giá chiếc loa kéo).

+ Ông Sùng A Nh yêu cầu Vàng A L bồi thường tổng số tiền 300.000 đồng.

Hiện bị cáo chưa bồi thường gì cho các bị hại do vậy buộc bị cáo Vàng A L phải bồi thường cho các bị hại theo quy định tại các Điều 357, 468, 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

- Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác định được: Chiếc xe mô tô Honda Wave RSX màu đỏ - đen, biển kiểm soát 25B1 - 911.18, số khung: RLHJA385XNY113594, số máy JA52E0382948, là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Sùng A Nh, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, nên ngày 24/09/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe máy nêu trên và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Sùng A Nh cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Sùng A Nh. Việc xử lý vật chứng là đúng quy định của pháp luật, nên không xem xét.

- Đối với các vật chứng còn lại của vụ án đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, bao gồm:

+. 01 (một) phong bì do Công an huyện Mường Tè lưu hành đựng tổng giá trị thẻ cào điện thoại là 2.210.000 đồng (giá trị thẻ cào) thu giữ của Vàng A L, sinh

năm 2004, trú tại bản T, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu. Hành vi trộm cắp tài sản, gồm chi tiết các thẻ như sau: 61 (sáu mươi một) thẻ cào Viettel mệnh giá 20.000 đồng (hai mươi ngàn đồng) chưa qua sử dụng, còn nguyên vẹn lớp phủ bạc thẻ cào; 06 (sáu) thẻ cào Vinaphone mệnh giá 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) chưa qua sử dụng, còn nguyên vẹn lớp phủ bạc thẻ cào; 01 (một) thẻ cào Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) chưa qua sử dụng, còn nguyên vẹn lớp phủ bạc thẻ cào và 17 (mười bảy) thẻ cào Vinaphone mệnh giá 20.000 đồng (hai mươi ngàn đồng) chưa qua sử dụng, còn nguyên vẹn lớp phủ bạc thẻ cào. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác định được đây nhưng là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Văn L, nên cần trả lại cho người bị hại là ông Nguyễn Văn L theo quy định của pháp luật.

+ 01 (một) chiếc xô nhựa màu xanh, quai xách màu trắng, bên ngoài có dán dòng chữ “Jagwire”, dưới đáy có chữ “Việt nhật Palastic No 10”. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác định được đây nhưng là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Văn L, nên cần trả lại cho người bị hại là ông Nguyễn Văn L theo quy định của pháp luật.

+ 01 (một) túi màu đen có quai đeo. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác định được đây nhưng là vật mà bị cáo Vàng A L, đã sử dụng vào việc phạm tội để đưng tiền trộm cắp và tiền bán tài sản trộm cắp, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

+ 01 (một) gói niêm phong bằng phong bì công văn do Công an tỉnh Lai Châu phát hành, các mép được dán kín. Mặt trước gói niêm phong ghi: Mẫu vật hoàn lại 10.989.000 đồng (mười triệu chín trăm tám mươi chín ngàn đồng) thu giữ của Vàng A Lâu, gồm: 04 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 24 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 15 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 30 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 20 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng; 76 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 03 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 05 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng; 04 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo Vàng A L, người bào chữa đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè về tội danh "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, đề nghị áp dụng các Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 quy định tại chương XII Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất. Bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Vàng A L: Anh Vàng A S, không có ý kiến trình bày gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người bị hại: Ông Nguyễn Văn L, ông Nguyễn Văn H và ông Sùng A Nh, vắng mặt. Trong quá trình điều tra, truy tố có yêu cầu bị cáo Vàng A L bồi thường dân sự. Ngoài ra không có ý kiến gì thêm. Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn nhất trí bồi thường theo yêu cầu của người bị hại, không có ý kiến gì thêm.

Quá trình điều tra và tại phiên Tòa việc bị cáo Vàng A L khai là hoàn toàn khách quan, đúng sự thật, bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, lời khai của người bị hại đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 03/07/2022 đến ngày 18/07/2022, tại bản T, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu, lợi dụng sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản. Vàng A L đã ba lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 03 giờ ngày 03/07/2022, tại cửa hàng tạp hóa của ông Nguyễn Văn L ở bản Tà Tổng, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Vàng A L, đã trộm cắp số tiền 10.000.000 đồng; 10.000.000 đồng tiền thẻ cào điện thoại và 03 chiếc điện thoại di động có tổng giá trị là 7.470.000 đồng của ông Nguyễn Văn L.

Lần thứ hai: Khoảng 03 giờ ngày 14/07/2022, tại cửa hàng tạp hóa của ông Nguyễn Văn H ở bản Tà Tổng, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Vàng A L, đã trộm cắp số tiền 7.500.000 đồng và 01 chiếc loa Bluetooth có giá trị là 1.000.000 đồng của ông Nguyễn Văn H.

Lần thứ ba: Khoảng 01 giờ ngày 18/07/2022, tại nhà của ông Sùng A Nh ở bản Tà Tổng, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Vàng A L, đã trộm cắp số tiền 300.000 đồng và 01 chiếc xe mô tô Honda Wave RSX màu đỏ - đen, biển kiểm soát 25B1 - 911.18, số khung: RLHJA385XNY113594, số máy JA52E0382948, có giá trị là 17.000.000 đồng của ông Sùng A Nh.

Như vậy bị cáo Vàng A L phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trộm cắp tài sản của người khác, tổng trị giá chiếm đoạt của 03 lần trộm cắp là 53.270.000 đồng (*năm mươi ba triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng*).

Hành vi của bị cáo Vàng A L đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi,

quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật nhà nước ta bảo vệ, làm ảnh hưởng tới trật tự, an ninh và an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân tại địa phương, khi xét xử bị cáo đã trên 18 tuổi. Vì vậy xét thấy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, xét thấy: Vàng A L đã phạm tội trộm cắp tài sản 03 lần (*lần thứ nhất vào các ngày 03/07/2022; lần thứ hai vào ngày 14/07/2022 và lần thứ ba vào ngày 18/07/2022*). Do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là “*Phạm tội 02 lần trở lên*”.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo. Căn cứ vào nhân thân của bị cáo là dân tộc thiểu số (*dân tộc H'Mông*), nhận thức pháp luật hạn chế, sinh sống ở xã Tà Tổng thuộc huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu là huyện biên giới có hoàn cảnh kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Sau khi nghị án Hội đồng xét xử xem xét đây là tình tiết khác là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cũng cần được xem xét áp dụng cho bị cáo. Xét thấy: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 18/07/2022, bị cáo Vàng A L chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng các Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 theo quy định tại chương XII “*Những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội*” của Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Vàng A L có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên ở nhà làm nghề tự do, tuổi đời còn trẻ nhưng do ham chơi, lười lao động, bị cáo nhận thức được, biết rõ được trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì mục đích để có tiền tiêu xài của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, tuy nhiên bị cáo là người dưới 18 tuổi khi phạm tội, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự.

[7] Về bồi thường dân sự: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án (*đơn trình báo ngày 14/07/2022 của ông Nguyễn Văn L và ông Nguyễn Văn H; biên bản làm việc ngày 20/07/2022 của ông Sùng A Nh; kết luận định giá tài sản ngày 06/08/2022; biên bản ghi lời khai ngày 20/07/2022, ngày 27/07/2022 và ngày 05/08/2022 của Vàng A L*), trong quá trình điều tra đã xác định được người bị hại, trị giá tài sản do bị cáo Vàng A L trộm cắp và yêu cầu của những người

bị hại là: Ông Nguyễn Văn L yêu cầu Vàng A L bồi thường tổng số tiền là 27.470.000 đồng (bao gồm: 10.000.000 đồng tiền mặt, tổng số tiền thẻ cào Vinaphone và Viettel là 10.000.000 đồng + Tổng trị giá của 03 chiếc điện thoại là 7.470.000 đồng). Ông Nguyễn Văn H yêu cầu Vàng A L bồi thường tổng số tiền 8.500.000 đồng (gồm tiền mặt bị mất trộm là 7.500.000 đồng và trị giá chiếc loa kéo là 1.000.000 đồng). Ông Sùng A Nh yêu cầu Vàng A L bồi thường số tiền 300.000 đồng, nhận thấy: Hiện tại bị cáo chưa bồi thường gì cho các bị hại, căn cứ vào các Điều 357, 468, 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự 2015, sau khi nghị án Hội đồng xét xử chấp nhận và buộc bị cáo Vàng A L phải bồi thường theo mức yêu cầu cho các bị hại.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác định được: Chiếc xe mô tô Honda Wave RSX màu đỏ - đen, biển kiểm soát 25B1 - 911.18, số khung: RLHJA385XNY113594, số máy JA52E0382948, là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Sùng A Nh, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, nên ngày 24/09/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe máy nêu trên và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Sùng A Nh cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Sùng A Nh. Việc xử lý vật chứng là đúng quy định của pháp luật, ông Sùng A Nh đã nhận lại được tài sản, không có ý kiến, đề nghị gì. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với: 01 (một) phong bì do Công an huyện Mường Tè lưu hành đựng tổng giá trị thẻ cào điện thoại là 2.210.000 đồng (giá trị thẻ cào) thu giữ của Vàng A L, sinh năm 2004, trú tại bản T, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu. Hành vi trộm cắp tài sản, gồm chi tiết các thẻ như sau: 61 (sáu mươi một) thẻ cào Viettel mệnh giá 20.000 đồng (hai mươi ngàn đồng) chưa qua sử dụng, còn nguyên vẹn lớp phủ bạc thẻ cào; 06 (sáu) thẻ cào Vinaphone mệnh giá 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) chưa qua sử dụng, còn nguyên vẹn lớp phủ bạc thẻ cào; 01 (một) thẻ cào Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) chưa qua sử dụng, còn nguyên vẹn lớp phủ bạc thẻ cào và 17 (mười bảy) thẻ cào Vinaphone mệnh giá 20.000 đồng (hai mươi ngàn đồng) chưa qua sử dụng, còn nguyên vẹn lớp phủ bạc thẻ cào. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác định được đây là những tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Văn Lam, nên cần trả lại cho người bị hại là ông Nguyễn Văn L tổng số 85 (tám mươi năm) thẻ cào điện thoại có tổng trị giá là 2.210.000 đồng như trên theo quy định của pháp luật.

- Đối với: 01 (một) chiếc xô nhựa màu xanh, quai xách màu trắng, bên ngoài có dán dòng chữ “Jagwire”, dưới đáy có chữ “Việt nhật Palastic No 10” đã qua sử dụng. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác định được đây nhưng là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Văn L, nên cần trả lại cho người bị hại là ông Nguyễn Văn L theo quy định của pháp luật.

- Đối với: 01 (một) túi màu đen có quai đeo. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác định được đây nhưng là vật mà bị cáo Vàng A L, đã sử dụng vào việc phạm tội để đựng tiền trộm cắp và tiền bán tài sản trộm cắp, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- Đối với: 01 (một) gói niêm phong bằng phong bì công văn do Công an tỉnh Lai Châu phát hành, các mép được dán kín. Mặt trước gói niêm phong ghi: Mẫu vật hoàn lại 10.989.000 đồng (*mười triệu chín trăm tám mươi chín ngàn đồng*) thu giữ của Vàng A L, gồm: 04 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 24 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 15 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 30 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 20 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng; 76 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 03 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 05 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng; 04 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra phát hiện trong chiếc túi đeo trên người của Vàng A L là do bị cáo trộm cắp của ông L, ông H và ông Nh. Căn cứ lời khai của bị cáo và của ông Nguyễn Văn Lam, ông Nguyễn Văn H, ông Sùng A Nh. Sau khi nghị án Hội đồng xét xử quyết định: Khấu trừ kỷ phần trong tổng số tiền 10.989.000 đồng (*mười triệu chín trăm tám mươi chín ngàn đồng*) thu giữ của Vàng A L để trả lại cho các bị hại.

[9] Về án phí hình sự: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc H'Mông), bản thân làm nghề tự do, bố mẹ đã chết hết, hoàn cảnh bản thân khó khăn sinh sống ở xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu là huyện biên giới có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự giá ngạch cho bị cáo Vàng A L theo quy định của pháp luật.

[10] Từ sự phân tích nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận. Bị cáo Vàng A L đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy ý kiến đề nghị của kiểm sát viên và của người bào chữa tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51, 52 Bộ luật hình sự, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự, miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với bị cáo là có căn cứ đúng quy định pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Đối với người đàn ông lạ mặt giới thiệu tên Giàng A S đã mua chiếc loa Bluetooth và người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt đã mua 03 chiếc điện thoại di động và những người đã mua thẻ cào điện thoại do Vàng A L trộm cắp. Qua trình điều tra không xác định được lai lịch của những người này, ngoài lời khai của Vàng A L không có chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ để xử lý. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè không đề nghị truy tố. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Vàng A L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101; Điều 50; điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ

luật hình sự; Xử phạt bị cáo Vàng A L: 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo Vàng A L.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 bộ Luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 bộ Luật tố tụng hình sự

+ Trả lại tài sản bị trộm cắp cho ông Nguyễn Văn L, bao gồm: 01 (một) phong bì do Công an huyện Mường Tè lưu hành đựng tổng giá trị thẻ cào điện thoại là 2.210.000 đồng (giá trị thẻ cào) thu giữ của Vàng A L, sinh năm 2004, trú tại bản T, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu. Hành vi trộm cắp tài sản, gồm chi tiết các thẻ như sau: 61 (sáu mươi một) thẻ cào Viettel mệnh giá 20.000 đồng (hai mươi ngàn đồng) chưa qua sử dụng, còn nguyên vẹn lớp phủ bạc thẻ cào; 06 (sáu) thẻ cào Vinaphone mệnh giá 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) chưa qua sử dụng, còn nguyên vẹn lớp phủ bạc thẻ cào; 01 (một) thẻ cào Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng) chưa qua sử dụng, còn nguyên vẹn lớp phủ bạc thẻ cào và 17 (mười bảy) thẻ cào Vinaphone mệnh giá 20.000 đồng (hai mươi ngàn đồng) chưa qua sử dụng, còn nguyên vẹn lớp phủ bạc thẻ cào và 01 (một) chiếc xô nhựa màu xanh, quai xách màu trắng, bên ngoài có dán dòng chữ “Jagwire”, dưới đáy có chữ “Việt nhật Palastic No 10” đã qua sử dụng.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) túi màu đen có quay đeo. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác định được đây nhưng là vật mà bị cáo Vàng A L, đã sử dụng vào việc phạm tội để dựng tiền trộm cắp và tiền bán tài sản trộm cắp, không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại cho người bị hại theo kỷ phần trong tổng số tiền 10.989.000 đồng (mười triệu chín trăm tám mươi chín ngàn đồng) thu giữ của Vàng A L.

+ Ông Nguyễn Văn L - Trú Tại: Bản T, xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Tổng số tiền là 7.689.000 đồng.

+ Ông Nguyễn Văn H - Trú Tại: Bản T, xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Tổng số tiền 3.000.000 đồng.

+ Ông Sùng A Nh - Trú Tại: Bản T, xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Tổng số tiền 300.000 đồng.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 357, 468, 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự 2015. Buộc bị cáo Vàng A L phải bồi thường cho các bị hại.

+ Ông Nguyễn Văn L - Trú Tại: Bản T, xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Tổng số tiền là 17.562.000 đồng.

+ Ông Nguyễn Văn H - Trú Tại: Bản T, xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Tổng số tiền 5.500.000 đồng.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo Vàng A L.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331, 333. Bị cáo, người bào chữa, người đại diện của bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo bản án hoặc quyết định sơ thẩm có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Nhà tạm giữ Công an huyện M.Tề;
- VKSND huyện M.Tề;
- Chi cục THADS huyện M.Tề;
- CQĐTCA huyện Mường Tè;
- THAHS công an huyện Mường Tè;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lò Xuân Hải